

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST

Ngày: 28 – 01 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT – TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Thanh Nhân

2. Bà Nguyễn Kim Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 243/2020/TLST - HS ngày 11 tháng 11 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 248/2021/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

Phạm Quốc T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 24/4/2002, tại An Giang; Hộ khẩu thường trú: Ấp Y, xã B, huyện C, tỉnh A; Chỗ ở: Khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh B; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Cha: Phạm Minh S, sinh năm: 1980; Mẹ: Không rõ; Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 15/7/2020, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt quả tang, tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát đến ngày 24/7/2020 thì chuyển sang tạm giam để điều tra cho đến nay. Bị cáo có mặt

Người làm chứng: Anh Lê Chí N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 15 phút, ngày 15/7/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế – Ma túy Công an thị xã Bến Cát phối hợp cùng Công an phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát tuần tra trên đường XC7 thuộc Khu phố I, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương, khi đến khu vực phía trước Nhà trọ K nằm trên đường XC7 thì phát hiện Phạm Quốc T có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước, bên trái màu đen T đang mặc có 04 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, qua làm việc T khai nhận là ma túy đá, lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và thu giữ tang vật gồm:

- 04 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng;
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, bên trong gắn sim 0325.899.323.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Quốc T khai nhận: T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ khoảng đầu năm 2018 cho đến ngày bị bắt. Nguồn ma túy mà T có để sử dụng là được bạn bè cho sử dụng chung và nhờ đối tượng tên M (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nhà ở khu vực gần Cầu Phú Cường thuộc phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương mua giúp đem về sử dụng.

Khoảng 14 giờ ngày 14/7/2020, T điện thoại nhờ M mua giúp 500.000 đồng ma túy đá để sử dụng thì M đồng ý và kêu T lên khu vực gần Cầu Phú Cường thuộc phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đưa tiền để M đi mua. Sau đó, T điện thoại nhờ Lê Chí N, sinh ngày 18/4/2003, hộ khẩu thường trú: Ấp M, xã L, huyện M, tỉnh S chở đi công việc thì N đồng ý.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, N điều khiển xe mô tô biển số 83PT 360.60 đến chờ T xuống khu vực gần cầu Phú Cường thì dừng lại, T đi bộ vào phòng trọ không rõ địa chỉ do M chỉ dẫn T qua điện thoại để gặp M. Tại đây, T đưa cho M 500.000 đồng để nhờ mua ma túy, M nhận tiền và đi mua được 05 gói nylon hàn kín chứa ma túy đá. M lấy 01 gói ma túy sử dụng cùng với T, 04 gói ma túy còn lại M cất giấu trong túi quần. Quá trình sử dụng ma túy, T nói cho M biết có N đang chờ ở ngoài đường, nên M kêu T rủ N vào cùng sử dụng. T rủ N cùng sử dụng ma túy thì N đồng ý. Sau khi sử dụng ma túy, N đi ra ngoài xe chờ, lúc này chỉ còn T và M trong phòng thì M đưa cho T 04 gói ma túy đá mà T nhờ M mua. T cất giấu vào trong túi quần phía trước, bên trái của chiếc quần tây màu đen T đang mặc, sau đó đi ra kêu N chở về phòng trọ.

Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 15/7/2020, khi N chở T về đến trước cổng Nhà trọ K trên đường XC7 thuộc Khu phố I, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương thì dừng lại. T xuống xe chuẩn bị về phòng trọ thì bị lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang T đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ Kết luận giám định số: 452/MT-PC09 ngày 22/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 04 gói nylon hàn kín là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,4374 gam.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì đối với Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng truy tố. Người làm chứng anh Lê Chí N thừa nhận toàn bộ diễn biến sự việc như Cáo trạng đã thể hiện.

Tại Bản cáo trạng số 252/CT – VKS - BC ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Quốc T, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng c ác Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Tòa án tuyên: Tịch thu tiêu hủy trọng lượng ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,3809gam Methamphetamine.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, làm lại cuộc sống.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đồng thời, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

[2.1] Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 15/7/2020, tại khu vực phía trước nhà trọ K trên đường XC7 thuộc khu phố I, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương, lực lượng Công an kiểm tra hành chính, phát hiện và bắt giữ quả tang đối với Phạm Quốc T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ là 04 gói nylon

hàn kín, bên trong chứa ma túy, qua giám định có khối lượng 0,4374 gam, loại Methamphetamine.

[2.2] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ ma túy với khối lượng được giám định là 0,4374 gam, loại Methamphetamine, điều đó cho thấy lỗi cố ý trong hành vi phạm tội của bị cáo. Từ những nhận định nêu trên đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số 252/CT-VKS ngày 10/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo thực hiện thì thấy: Hành vi bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của bản thân chính bị cáo và những người xung quanh, đồng thời gây ra cho xã hội những thiệt hại phi vật chất không thể cân đo, đong đếm được và còn là nguyên nhân của các loại tội phạm khác, đe dọa nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo đã đi ngược lại với mọi hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật, với chủ trương, chính sách của Nhà nước về ngăn chặn, đẩy lùi, xoá bỏ tệ nạn ma túy trong nhân dân. Vì vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo chấp hành nghiêm pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, từ nhỏ không được sự giáo dục đầy đủ của cả cha, mẹ, chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên không có nghề nghiệp, công việc ổn định, nghiện ma túy. Đây là những đặc điểm mà Hội đồng xét xử cần xem xét, đánh giá để có một hình phạt đúng quy định.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về vật chứng: 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng là ma túy, khối lượng còn lại sau giám định: 0,3809gam Methamphetamine cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, bên trong gắn sim 0325.899.323 là phương tiện T dùng liên lạc với M để mua ma túy nên cần tịch thu Sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Đối với Lê Chí N, việc Thấu tàng trữ ma túy trong túi quần thì N không biết nên không có cơ sở xử lý hình sự với N. Việc N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

[9] Đối với đối tượng tên M đã mua ma túy giúp cho T chưa rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau theo quy định.

[10] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 7 năm 2020.

2. Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư dán kín số 452/PV09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa 0,3809gam Methamphetamine;

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng (máy bị vỡ màn hình, không kiểm tra được model, IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được); 01 sim số 0325.899.323 (không kiểm tra được số Seri).

(Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/11/2020 giữa Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bến Cát).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Quốc T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T. Bình Dương;
- VKSND T. Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Bị cáo;
- Lưu H.s; AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Nga